

## Phụ lục 7 B

### Hồ Động Đình trong tâm thức Việt

#### Hồ Động Đình trong truyền thuyết Việt

##### 1. Truyền thuyết Hồng Bàng

Truyền thuyết Họ Hồng Bàng trong *Lĩnh Nam Chích Quái*<sup>1</sup> kể: *Kinh Dương Vương lấy con gái Long Vương ở hồ Động Đình, sinh ra Sùng Lãm hiệu là Lạc Long Quân, cho nối ngôi trị nước. Âu Cơ và năm mươi con lên ở đất Phong Châu cùng tôn người con cả lên làm vua, hiệu là Hùng Vương, lấy tên nước là Văn Lang, Đông giáp Nam Hải, Tây tới Ba Thục, Bắc tới hồ Động Đình...*

Truyền thuyết trên là truyền thuyết cổ xưa nhất cho thấy, trong tâm thức sâu thẳm của người Đại Việt thời Lý-Trần, vùng hồ Động Đình là vùng đất cội nguồn.

##### 2. Truyền thuyết về sông Tiêu Tương

Một truyền thuyết về nguồn gốc Quan họ Bắc Ninh lại kể: xưa có chàng Trương Chi là dân chài lưới trên dòng Tiêu Tương. Chàng là người cực xấu nhưng bù lại có tiếng hát cực hay khiến nàng Mị Nương xinh đẹp con quan Thừa tướng phải lòng. Nàng tương tư chàng vì tài hát, còn chàng cũng tương tư nàng về sắc đẹp. Chàng hát lên lòng mình, và những bài hát của chàng ngày đó là những bài Quan họ ngày nay.

Truyền thuyết trên là một sự phóng tác truyện tình Trương Chi-Mị Nương khác, trong đó, điều khiến Mị Nương tương tư là tiếng sáo chứ không phải tiếng hát của chàng Trương Chi.

Truyền thuyết có thể là sự phóng tác, nhưng sông Tiêu Tương là con sông có thực ở Bắc Ninh. Cho dù hiện sông không còn, sử sách nói về cội nguồn và vị trí của sông cũng rất khác nhau, nhưng các địa danh có gốc từ tên sông như làng Tương Giang, núi Tiêu, chùa Tiêu vẫn còn đó.

Nhưng Tiêu Tương cũng là tên của sông Tương, một trong 4 con sông chảy về hồ Động Đình. *Chinh Phụ Ngâm* của Đặng Trần Côn có đoạn: *Chốn Hàm Dương chàng còn gánh lại/Bến Tiêu Tương thiếp hãy trông sang/Khói Tiêu Tương cách Hàm Dương/Cây Hàm Dương cách Tiêu Tương mấy trùng.*

---

<sup>1</sup> *Lĩnh Nam Chích Quái* là tuyển tập những truyền thuyết dân gian sưu tầm và biên soạn thời Lý hay Trần, sửa sang, thêm bớt và phổ biến thời Lê.

Người Hồ Nam coi sông Tương là sông Mẹ-sông Cái của mình. Tỉnh Hồ Nam cũng gọi là tỉnh Tương. Vùng lưu vực sông Tương được gọi là "Vùng đất cổ của người Lạc Việt".

Bắc Ninh, nơi có sông Tiêu Tương, cũng là nơi có khu lăng mộ Kinh Dương Vương cùng đền thờ Lạc Long Quân-Âu Cơ, những nhân vật huyền sử gắn với hồ Động Đình. Bắc Ninh cũng nằm liền kề với vùng đất có làng Phù Đổng, có hội Gióng diễn lại sự tích đánh giặc Ân. Không rõ tên sông, khu lăng, tên làng có tự bao giờ, nhưng chúng là những bằng chứng cho thấy niềm hoài vọng về vùng đất cội nguồn của người Bắc Ninh xưa, chắc là con cháu của những di dân từ vùng hồ Động Đình thuộc nước Xích Quỷ.

### 3. Ba truyền thuyết thời Lê

Phạm Đình Hổ (1768-1839) là một nhà nho thời Lê vốn có thói quen chịu khó tìm hiểu và ghi chép tường tận mọi chuyện. Trong *Quần thư tham khảo* (1998: 33, 41) ông đã chép lại 3 truyền thuyết về mối liên hệ kỳ lạ giữa thần linh hồ Động Đình với các sứ thần Việt Nam, theo ông là "những chuyện không thể lấy lẽ thường mà xét đoán".

#### • Truyền thuyết 1:

Hoàng Bình Chính, đỗ tiến sĩ năm 1775, làm quan đời Lê Cảnh Hưng, đêm ngủ thường mộng thấy một mỹ nhân, tự xưng là thần đền Túc Duyên ở núi Biển Sơn, hồ Động Đình, nói hai người đã có duyên nợ với nhau từ kiếp trước. Mỹ nhân báo trước cho ông nhiều việc mà sau đều thấy ứng nghiệm.

Năm 1783, ông đi sứ sang Trung Quốc, qua hồ Động Đình, quả nhiên thấy có đền Túc Duyên, trong có thờ tượng công chúa giống mỹ nhân trong mộng. Đến đêm, thuyền qua sông, ông mơ thấy có một thị tỳ đến nói xin biếu hai con cá chép. Đến sáng mai, thuyền ở giữa hồ, hai con cá nhảy lên thuyền. Lúc về, ông lại qua núi Biển Sơn, gió thổi mạnh làm gãy cả cột buồm, thuyền suýt mắc cạn, nhưng sau vẫn qua được. Về đến Lạng Sơn, ông lại mơ thấy mỹ nhân đến báo: "Nay việc nước đã xong rồi đấy". Đêm ấy, ông bị bệnh, về đến kinh đô Thăng Long thì mất.

#### • Truyền thuyết 2:

Các sứ giả Đại Việt đi Trung Quốc về thường kể: sóng gió hồ Động Đình rất khó lường, thuyền bè qua lại rất khó khăn, duy chỉ có sứ thuyền Đại Việt mỗi lần đến đó, khi đi sang phía Bắc thì gặp gió Nam, lúc trở về phía Nam thì gặp gió Bắc, muôn lần không sai một. Cho nên thuyền bè công hay tư của Trung Quốc, mỗi lần gặp sứ thuyền của ta đều ghé vào để đi cùng. Năm Mậu Thìn đời Cảnh Hưng (1748), thám hoa Nguyễn Huy Oánh khi làm sứ có nhận xét rằng: "Ở hồ Động Đình, thuyền bè của ta được thuận gió" có lẽ là chỉ vào việc đó.

- **Truyền thuyết 3:**

Năm 1804, một viên quan nhà Lê là Trịnh Hiến từ Trung Quốc về kể: khi vua Thanh Càn Long nhận sứ cầu phong của sứ thần Tây Sơn, các bầy tôi theo vua Lê Chiêu Thống không chịu ra sân để tránh chạm mặt, khiến Càn Long nổi giận, hạ chiếu đưa họ đi giam ở Yên Kinh. Khoảng năm 1796, vùng Hồ Nam bị đại hạn, người Trung Quốc đồn rằng đó là vì các viên quan Việt Nam vô tội bị giam. Sau đó, họ được thả ra...

Phạm Đình Hổ nhận xét: các bậc tiền bối của dân ta trước thường là thần bên Trung Hoa, phần lớn là thần ở hồ Động Đình. Kinh Dương Vương xưa lấy con gái vua hồ Động Đình mà sinh ra Lạc Long Quân, nên nước ta và vùng hồ Động Đình đời đời là thông gia tốt với nhau ... Thần và người vẫn có quan hệ qua lại, dù núi sông cách biệt.

Ba truyền thuyết trên là thực hay hư, có đáng tin hay không, điều đó thật khó nói. Nhưng dễ thấy, chúng cũng phản ánh một tâm thức của các nhà nho Việt thời Lê về hồ Động Đình.

#### **4. Hồ Động Đình trong học thuật**

Kim Định (1915-1997) là một học giả rất nổi tiếng với hàng chục cuốn sách về văn minh và triết học Việt cổ, được ông coi là nền tảng của Nho giáo và văn minh Trung Hoa. <sup>1</sup> Trong cuốn *Triết lý cái đình*, ông kết luận: "Hồ Động Đình là cái nôi nước Việt".

Cho dù cách lý giải về tên hồ Động Đình của Kim Định đúng là "hơi" tùy tiện, <sup>2</sup> còn các luận cứ của ông (nói chung) đã bị Tạ Chí Đại Trường (2008) phê phán xác đáng là "lan man, dây cà ra dây muống" nhưng kết luận trên của ông lại ngẫu nhiên trùng hợp với việc xác định ba nước Xích Quỷ, Việt Thường, La của tổ tiên người Việt Nam đều nằm ở vùng hồ Động Đình (Chương 5, 6, 7).

Nguyễn Nguyên, một nhà ngôn ngữ học (Việt kiều) với nhiều bài viết về cổ sử Việt dễ tìm thấy trên internet, cũng có bài "*Nước Sở: cái nôi của dân Việt*" (2005), với bút danh Trần Thị Vĩnh Tường có bài: "*Động Đình Hồ-cội nguồn của tộc Việt*."

---

<sup>1</sup> Hai luận điểm nổi tiếng của Kim Định là: người Bách Việt làm chủ Trung Quốc trước người Hoa và người Bách Việt đã tạo ra Nho giáo và Ngũ Kinh. Những phát hiện khảo cổ, ngôn ngữ và các nghiên cứu gần đây về nguồn gốc hai nhà Hạ, Thương dường như đang ủng hộ luận điểm đầu của ông.

<sup>2</sup> Kim Định viết: "Ta về ta tắm ao ta". Nhưng ao ta ở đâu? Hình dạng là thế nào? Tên gọi là chi? Hơn ở chỗ nào? Thưa ao ta ở xứ Nghệ, hình nó tròn vuông, tên nó là **Hồ Động Đình**. **Ao** là hồ, **Đình** là nhà, **Động đình hồ** là "ao nhà vẫn hơn" "Ao nước hình tròn lung linh nên gọi là động hồ, bao lấy cái đình thành ra Động Đình hồ". Câu trên là một ví dụ cho cách lý giải tư biện ( suy đoán) hơi tùy tiện của Kim Định.

Đỗ Thành (Nhạn Nam Phi), một học giả gốc Triều Châu gần đây cũng công bố trên mạng bài viết *Đụn Tiên: Động Đình Hồ*,<sup>1</sup> xác định từ *Mộng* tương ứng với từ *bung* trong tiếng Việt Nam Bộ, từ đó tên gốc của Vân Mộng là Bưng Tiên, tên gốc của Động Đình là Đụn Tiên và tiếng Sở có họ hàng gần gũi với tiếng Việt.

Ba học giả trên, mỗi người một lĩnh vực nghiên cứu riêng nhưng có chung lòng nhiệt thành, kiến thức uyên bác, óc nghiên cứu độc lập và cởi mở. Các kết luận của họ cho thấy quan niệm về hồ Động Đình như vùng đất gốc của người Việt đã chuyển dần từ tâm thức dân gian sang tư duy khoa học.

### **Kết luận**

Truyền thuyết không phải là lịch sử, nhưng ít nhiều có cốt lõi lịch sử.

Những tư liệu khảo cổ học và ngôn ngữ học mới nhất đã khẳng định vùng hồ Động Đình là quê hương của nghề trồng lúa nước, nền tảng của lối sống và văn hóa Việt cổ truyền, là nơi phát sinh ra tiếng Nam Á cổ, tổ tiên của tiếng Việt mang hồn Việt bao đời nay. Đó cũng là vùng đất của ba nước Xích Quỷ, Việt Thường, La, ba nước của tổ tiên người Việt.

Vì vậy, dù ngược về cội nguồn lịch sử 10 000 năm hay 1700 năm, hồ Động Đình là một cội nguồn đích thực của người Việt và nước Việt.

---

<sup>1</sup> <http://newvietart.com/index4.828.html>